

# GIÁO DỤC THẨM MĨ ÂM NHẠC THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG DẠY HÁT CHO TRẺ

THS. NGUYỄN QUANG NHÃ

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

## 1. Đặt vấn đề

Giáo dục thẩm mĩ (GDTM) nhằm hướng con người đến sự phát triển toàn vẹn “đức - trí - thể - mĩ”, góp phần vào sự hình thành và phát triển nhân cách cho thế hệ trẻ. Hoạt động âm nhạc là một trong những hoạt động đóng vai trò mũi nhọn, thể hiện rõ nhất cảm xúc, tình cảm và sự sáng tạo cái đẹp trong GDTM đối với trẻ. Trong chương trình giáo dục (GD) mầm non, hoạt động âm nhạc được chia thành các hoạt động cụ thể: Hoạt động dạy hát, hoạt động cô hát trẻ nghe, hoạt động vận động theo nhạc, trò chơi âm nhạc,... Đặc biệt, hoạt động dạy hát là hoạt động chủ yếu và là một trong những phương tiện chủ yếu GDTM cho trẻ mẫu giáo.

## 2. Một số khái niệm cơ bản

### 2.1. Khái niệm GDTM

GDTM, hiểu theo nghĩa hẹp - là một quá trình, một hệ thống GD xã hội, trong đó chủ thể GD với lập trường, định hướng giá trị nhất định bằng những phương tiện, hình thức nhất định, tác động lên con người nhằm hình thành những nhu cầu và năng lực thẩm mĩ với tư cách là một bộ phận của Mĩ học; hiểu theo nghĩa rộng - là sự hình thành văn hoá thẩm mĩ, góp phần hoàn thiện con người văn hoá - thẩm mĩ. GDTM nhằm mục đích hình thành các tình cảm thẩm mĩ, thị hiếu thẩm mĩ và lí tưởng thẩm mĩ.

### 2.2. Hoạt động dạy hát

Hoạt động dạy hát là một quá trình dạy học, bao gồm:

- Hoạt động dạy của giáo viên (GV): Lãnh đạo, tổ chức và điều khiển, truyền thụ giai điệu, tiết tấu giúp trẻ cảm thụ, hát đúng giai điệu, tiết tấu của bài hát; giúp trẻ cảm nhận được cái hay, cái đẹp trong lời ca, giai điệu, tiết tấu,... sau đó thể hiện lại bằng cảm xúc của bản thân;
- Hoạt động học của trẻ: Trẻ tự giác, tích cực và chủ động lĩnh hội những kiến thức, kĩ năng có trong bài hát mà GV truyền thụ; thể hiện đúng giai điệu và tiết tấu của bài hát bằng chính cảm xúc, cảm nhận của mình về bài hát.

## 3. Thực trạng hoạt động dạy hát trong trường mầm non hiện nay

### 3.1. Những hình thức tổ chức dạy hát cho trẻ trong trường mầm non

#### a) Dạy hát theo quy định của chương trình GD mầm non

Hình thức tổ chức dạy hát phổ biến nhất là dạy theo lớp, phân theo lứa tuổi. GV sử dụng những phương pháp đã được học theo các bước cơ bản như: Khởi động giọng; làm quen với bài hát; dạy hát; kiểm tra đánh giá. Trong quá trình thực hiện, tùy theo mức độ bài và sự nhận biết của trẻ, GV linh hoạt trong việc sắp xếp các bước. Khi dạy hát, GV đã kết hợp dạy cho trẻ một số động tác đơn giản; kết hợp với những đạo cụ phù hợp với nội dung, tính chất giai điệu, tiết tấu để tạo hứng thú và phong phú hơn trong giảng dạy. Sự kết hợp với các phương tiện dạy

hát luôn được GV sử dụng trong hình thức tổ chức này.

#### b) Dạy hát cho trẻ trong những chương trình hoạt động văn hóa văn nghệ chung của trường

Hình thức tổ chức dạy hát phục vụ cho các chương trình văn nghệ của nhà trường biểu diễn trong các ngày lễ, ngày kỉ niệm trong năm học. Việc dạy hát được linh hoạt hơn nhiều và thường không tuân theo các bước như hình thức tổ chức lớp.

Ở hình thức này, GV thường tập luyện chia thành nhiều buổi dạy và rèn luyện kĩ lưỡng với những yêu cầu cao hơn rất nhiều so với hình thức tổ chức dạy ở trên lớp. Tuy nhiên, để tổ chức dạy hát, GV phải chọn lọc những trẻ có khả năng, năng khiếu trội hơn những đứa trẻ còn lại.

Ngoài hai hình thức tổ chức cơ bản trên, tùy từng thời điểm, hoàn cảnh và đối tượng, GV sẽ sử dụng nhiều hình thức khác nhau để dạy hát cho trẻ.

### 3.2. Tác động của môi trường gia đình - nhà trường - xã hội đến việc học hát của trẻ

Trẻ được tiếp xúc cái hay, cái đẹp đầu tiên là trong môi trường gia đình, trước hết là tình yêu thương của mẹ. Trong gia đình, trẻ được tiếp xúc với những nét đẹp của văn hóa giao tiếp, ứng xử của các thành viên; được tiếp xúc mở rộng hơn với những cái đẹp trong xã hội qua sự dẫn dắt và các mối quan hệ xã hội của gia đình. Tổ ấm gia đình là nơi nuôi dưỡng những cái đẹp cho trẻ.

Nhà trường (cơ sở GD mầm non công lập và tư thục) là một trong ba môi trường GD và đóng vai trò quan trọng nhất đối với trẻ lứa tuổi mầm non trong việc hình thành thế giới quan, những chuẩn mực xã hội, chuẩn mực cái đẹp,... để hình thành nhân cách của trẻ. Trong trường mầm non, trẻ được chăm sóc và tùy từng lứa tuổi, trẻ được GD thông qua các hoạt động mĩ thuật, hoạt động âm nhạc, làm quen với môi trường xung quanh, phát triển ngôn ngữ,... Đây chính là môi trường trẻ được GDTM có hệ thống, bài bản và khoa học.

Trẻ chịu sự ảnh hưởng của xã hội thông qua cuộc sống đa phương tiện thông tin đại chúng. Trong những tác động đó có tốt và có xấu, vì vậy, trẻ cần có sự điều chỉnh và uốn nắn của gia đình và nhà trường.

Trẻ thường xuyên được tiếp xúc với âm nhạc, những ca khúc dành cho lứa tuổi mầm non. Ở gia đình, trẻ thường xuyên nghe những điều hát ru, những bài hát thiếu nhi quen thuộc của bố mẹ, ông bà; ở trường, các hoạt động âm nhạc là nội dung bắt buộc trong chương trình GD; với xã hội, âm nhạc đến với trẻ qua các phương tiện thông tin đại chúng, internet,...

### 3.3. Một vài đánh giá

#### a) Ưu điểm

Chất lượng GV dạy âm nhạc trong trường mầm non được nâng cao về lí luận và kĩ năng nghề nghiệp. Đây là một yếu tố thuận lợi nhất cho sự thay đổi và nâng cao chất lượng dạy học các hoạt động âm nhạc trong trường mầm non.

Chương trình dạy hát trong trường mầm non vẫn bám sát mục đích yêu cầu do Bộ GD&ĐT ban hành. Ngoài tài liệu về những ca khúc thiếu nhi, ca khúc mầm non, sự phát triển của internet đã làm cho kho tàng của những ca khúc thiếu nhi thêm phong phú và đa dạng; nhiều beat (nhạc đệm sẵn) có thể lấy từ internet. Điều này giúp GV lựa chọn được nhiều ca khúc phù hợp để dạy.

Ngoài ra, các trang thiết bị như đàn Organ, máy phát VCD, DVD, đài catset, các đạo cụ,... trong các trường mầm non hiện nay khá đầy đủ, có tác dụng hỗ trợ cho việc tổ chức các hoạt động âm nhạc, nhất là đối với hoạt động dạy hát của GV.

*b) Hạn chế*

Khả năng sử dụng các trang thiết bị (đặc biệt là khả năng sử dụng tính năng đàn organ) của các GV dạy nhạc mầm non chưa cao nên chưa tận dụng triệt để phương tiện dạy học hiệu quả. Những bài hát GV lựa chọn trên internet hoặc từ những nguồn khác đều không được kiểm duyệt khiến các bài hát lựa chọn có thể chưa phù hợp với trẻ.

Tuy đã có sự chuyển biến về đội ngũ giảng dạy âm nhạc nhưng số lượng các GV chuyên dạy âm nhạc cho bậc học mầm non vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng GV chuyên biệt ở trường mầm non. Vì vậy, nhiều trường vẫn sử dụng những GV không phải là GV âm nhạc để đảm nhiệm giảng dạy hoạt động âm nhạc. Điều này khiến chất lượng GD không được đảm bảo.

**4. Biện pháp GDTM âm nhạc thông qua hoạt động dạy hát cho trẻ**

**4.1. Nâng cao khả năng hát, truyền tải giai điệu và tiết tấu của bài hát cho GV**

Khi nhắc đến thanh nhạc (hát), bộ máy phát âm khác biệt với bất cứ một loại nhạc cụ nào, đó chính là thanh đới của con người. Tuy nhiên, âm thanh đó phát ra phải là sự kết hợp đồng thời giữa ngôn ngữ và giai điệu cùng với tiết tấu để tạo nên một tác phẩm. Do đó:

- GV phải rèn luyện để nâng cao khả năng hát nhằm tác động đến cảm xúc của trẻ bằng giọng hát, dạy cho trẻ cảm nhận được những cung bậc khác nhau của giai điệu. GV phải truyền lại cho trẻ những cao độ chính xác để trẻ tiếp nhận bằng thính giác và qua sự xử lý của bộ não, trẻ sẽ tái tạo lại những cao độ nghe thấy bằng giọng hát của trẻ. Những câu hát được lặp lại sẽ tạo những nét giai điệu chuẩn xác cao độ để trẻ cảm nhận, chủ động tiếp nhận và điều chỉnh cho giai điệu đúng nhất. Đó là những nét đẹp và những chuẩn mực về sự kết hợp âm thanh được hình thành qua hoạt động dạy hát.

- GV cần kết hợp trong dạy hát các dạng âm hình tiết tấu ở các bài hát cùng với giai điệu theo những quy trình để truyền thụ và tiếp nhận giai điệu. GV cần biết sắp xếp âm ngân dài, ngắn thành một tổ hợp và lặp đi lặp lại tổ hợp đó nhằm tạo cho trẻ có những cảm xúc khác nhau như: du dương, nhẹ nhàng hay sôi động, mạnh mẽ,... bằng các tiết tấu nhanh chậm khác nhau. Những cảm xúc rõ ràng hơn khi có giai điệu đi kèm, những quy luật, những âm hình tiết tấu sẽ hình thành và trẻ sẽ biết cách biến những âm hình tiết tấu hòa hợp với nhịp sinh học của cơ thể mình và hình thành những cái chuẩn cơ bản về tiết tấu.

- Khi dạy hát, GV phải khai thác tính GD trong nội dung của bài hát và cung cấp cho trẻ những thông tin về cuộc sống, môi trường xung quanh, thế giới quan. Thông qua hoạt động dạy hát, GV biết cách phát triển

ngôn ngữ cho trẻ vì giai điệu, tiết tấu sẽ được kết hợp với ngôn ngữ để thành một thể hoàn chỉnh. Khi dạy trẻ hát, GV phải chỉnh sửa, rèn luyện và hoàn thiện cách phát âm chuẩn cho trẻ, trẻ sẽ dần cảm nhận được những nét đẹp trong ngôn ngữ của dân tộc mình; trẻ sẽ làm quen với những từ mới để dần lấp đầy vốn từ vựng.

Vì vậy, GV cần phải biết kết hợp những khả năng về âm nhạc của mình và tập trung vào ba yếu tố chính của một bài hát (giai điệu, tiết tấu, lời ca) để tạo được hiệu quả GD tốt nhất.

**4.2. Nâng cao kĩ năng tổ chức, điều khiển của GV để truyền được cảm hứng cho trẻ**

Việc sử dụng đàn một cách tích cực trong dạy hát vẫn là hạn chế đối với các GV dạy âm nhạc trong trường mầm non. Trong quá trình dạy hát, nhất là dạy hát từng câu, việc sử dụng nhạc cụ kèm theo khiến cho trẻ nhanh thuộc giai điệu hơn, hứng thú hơn. Vì vậy, GV phải rèn luyện tay đàn, nhất là đối với việc sử dụng tiếng piano đệm hòa âm theo âm hình tiết tấu của bài ở tay trái, đánh giai điệu của câu hát bằng tay phải. GV rèn luyện tốt kĩ năng này thì việc dạy hát sẽ trở nên dễ dàng và hứng thú hơn rất nhiều với trẻ.

Ngoài khả năng về chuyên môn (âm nhạc), GV phải rèn kĩ năng cuốn hút trẻ bằng nhiều yếu tố khác nhau trong quá trình tổ chức hoạt động dạy hát, thu hút được trẻ tham gia vào hoạt động một cách tích cực nhằm đạt được hiệu quả GD cao nhất. Hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật nói chung, thanh nhạc (hát) nói riêng, sự biểu cảm cảm xúc của người làm nghệ thuật thực sự không thể thiếu. Chính vì vậy, trong quá trình dạy hát, GV phải truyền cho trẻ cảm xúc đến từ bản thân mình bằng điệu bộ, cử chỉ của cơ thể, chân tay, những cảm xúc thật trên khuôn mặt. Khi GV biết kết hợp những yếu tố này với khả năng âm nhạc tốt, chắc chắn sẽ lôi cuốn được sự hứng thú, tập trung cao của trẻ. Từ đó, nâng cao được hiệu quả GD một cách rõ rệt.

**4.3. Tổ chức các hoạt động nâng cao khả năng hát của trẻ**

- Tổ chức dạy hát nâng cao với các hình thức như: Hát đối đáp, hát đồng ca, tốp ca, song ca, hát theo sự phân vai trong hoạt cảnh,... rồi tập biểu diễn.

- Tổ chức cho trẻ nghe nhạc: Cho trẻ nghe đàn, hát qua các phương tiện nghe nhìn, xem video; nghe kể chuyện cổ tích, xem video có nhạc minh họa; nghe nhạc có dẫn chuyện, nghe nhạc kết hợp với xem tranh; nghe những bản nhạc không lời, những bản nhạc cổ điển dễ nghe,... để trẻ được rèn luyện tai nghe âm nhạc, bộc lộ cảm xúc, lắng nghe kết hợp với một vài biểu cảm qua ánh mắt, nét mặt hoặc có thể hứng thú đứng lên nhảy múa để hòa cùng vào giai điệu âm nhạc tùy theo tính chất và phong cách âm nhạc của bản nhạc.

- Tổ chức hoạt động vận động theo nhạc: Tập các động tác múa cơ bản để minh họa cho bài hát; hướng dẫn trẻ luyện tập một số điệu múa dân gian có tính đặc trưng của các dân tộc, nhảy múa theo các bản nhạc nước ngoài quen thuộc,... tổ chức cho trẻ biểu diễn các tác phẩm ca cảnh, hoạt cảnh, đóng vai thể hiện tính cách nhân vật.

- Tổ chức trò chơi âm nhạc có tác dụng phát triển năng khiếu và nâng cao cảm xúc âm nhạc như: Tập nghe

giai điệu âm nhạc, xướng tên nốt nhạc, gõ đệm với nhạc cụ định âm; tập nghe để nhận biết về cường độ, âm sắc, luyện trí nhớ âm nhạc; các loại trò chơi đóng vai thể hiện tính cách nhân vật, trò chơi kết hợp với hát và múa,...

- Tổ chức các lớp năng khiếu âm nhạc cho trẻ: Trong các trường mầm non, đặc biệt ở các trường mầm non chất lượng cao, nhu cầu của trẻ muốn được tham gia vào các lớp năng khiếu âm nhạc theo sở thích cá nhân của bản thân là rất cao. Có thể tổ chức các lớp học:

+ Cho trẻ thưởng thức nghệ thuật với các hình thức: Xem video các phim ca nhạc, các chương trình biểu diễn nghệ thuật, các buổi hòa nhạc thính phòng,... phù hợp với lứa tuổi của trẻ; xem múa rối có phần âm nhạc làm nền do các cô giáo hoặc đoàn chuyên nghiệp biểu diễn,....;

+ Tập luyện các chương trình biểu diễn phục vụ các ngày hội, ngày lễ;

+ Tổ chức các hoạt động âm nhạc như: Học đàn, học hát, múa, kí xướng âm,...

**5. Kết luận**

Để hoạt động dạy hát tác động đến cảm xúc, tình cảm của trẻ qua nhiều yếu tố và nhiều phương diện diện độ khác nhau, người GV cần rèn luyện, nâng cao kĩ năng hát, kĩ năng tổ chức, điều khiển khi dạy hát và kĩ năng tổ chức các hoạt động dạy hát khác nhau. GDTM cho trẻ phải được thực hiện liên tục và bền bỉ. Các hoạt động âm nhạc nói chung và hoạt động dạy hát nói riêng là một trong những phương tiện chủ yếu trong việc

GDTM cho trẻ mầm non. Nếu chúng ta đánh giá đúng vai trò của hoạt động này và khai thác triệt để thì sẽ mang lại hiệu quả GDTM cao cho trẻ và thế hệ tương lai của đất nước.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1]. Vũ Minh Tâm, (1998), *Mĩ học và Giáo dục thẩm mỹ*, NXB Giáo dục.  
 [2]. Trần Thị Ngọc Trâm, Lê Thu Hương, Lê Thị Ánh Tuyết (đồng chủ biên), (2010), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam.  
 [3]. Lê Thị Ánh Tuyết, (1992), *Giáo dục cái đẹp cho trẻ thơ*, NXB Giáo dục.

**SUMMARY**

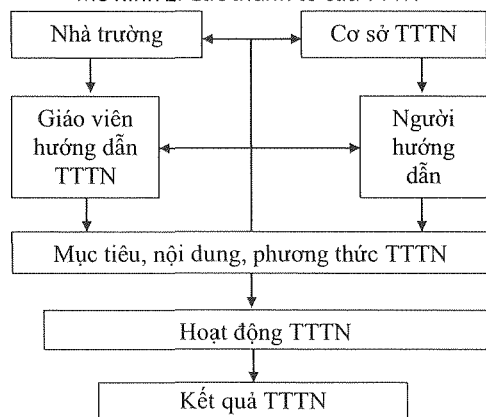
*Aesthetic education is a compulsory part in human education process towards perfect development; contribute to shaping and developing for young generation's personality. Music activity plays an active role, clearly expresses emotions, sentiments and beauty creation in the aesthetic education for children. Singing teaching activity gets impact on children's emotions and feelings through various elements and aspects, teachers need improve skills of singing, organization, control and training activities.*

**Keywords:** *Aesthetic education; singing teaching; preschool children.*

**CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP...** (Tiếp theo trang 30)

một thể thống nhất được mô tả bằng mô hình 2.

Mô hình 2: Các thành tố của TTTN



**4. Kết luận**

TTTN có vai trò trọng yếu trong việc nâng cao năng lực chuyên môn, kĩ năng thực hành, phẩm chất nghề nghiệp cho sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Thông qua TTTN, sinh viên được tiếp cận với thực tiễn, với hoạt động nghề nghiệp theo chuyên môn được đào tạo; từ đó giúp cho sinh viên dễ dàng thích ứng với công việc sau khi tốt nghiệp ra trường. Từ việc nghiên cứu cơ sở lý luận về TTTN có thể nhận thấy để nâng cao chất lượng TTTN cho sinh viên, các trường đại học cần chú trọng nâng cao chất lượng từng thành tố

và quản lí phối hợp hài hòa chức năng của các thành tố thì mới đảm bảo cho hoạt động TTTN đạt hiệu quả cao.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1]. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, Hà Nội.  
 [2]. Nguyễn Như Ý (chủ biên), (1998), *Đại Từ điển tiếng Việt*, NXB Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.  
 [3]. Trần Kiểm, (2009), *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lí giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.  
 [4]. Trung tâm Đảm bảo chất lượng đào tạo và Nghiên cứu phát triển giáo dục, (2005), *Giáo dục đại học - Chất lượng và đánh giá*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.  
 [5]. Nguyễn Hữu Châu, (2006), *Những vấn đề cơ bản về chương trình và quá trình dạy học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

**SUMMARY**

*Many graduates with sound theoretical knowledge still get weak practical knowledge. This reason explains the requirement of organization, cooperation, companies and employers' conditions and work experience in recruitment. That requires training contents, program and method to match actual requirement; student graduate internships must be considered more important and carried out with quality and effectiveness; contributing in improving student's professional competence and practical experience. The article analyzed issues related to theoretical base in terms of universities' graduate internship.*

**Keywords:** *Graduate internship; university; students.*